TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 216/2017/QĐST-HNGĐ	*H*, ngày 27 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 224/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 giữa những người yêu cầu:

- Chị **Trương Thị Thúy N** - sinh năm 1975.

- Anh **Bùi Hữu H** - sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: 42/7 Đường N, quận H, Đà Nẵng.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55 và 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY

- Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị **Trương Thị Thúy N** - sinh năm 1975.

Địa chỉ: 42/7 Đường N, quận H, Đà Nẵng.

- Anh **Bùi Hữu H** - sinh năm 1976.

Địa chỉ: 42/7 Đường N, quận H, Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Hữu H và chị Trương Thị Thúy N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Bùi Hữu H và chị Trương Thị Thúy N thống nhất có 02 con chung tên là Bùi Hữu Thiện N - sinh ngày 30/12/2003 và Bùi Hữu Quốc T - sinh ngày 20/02/2007.

Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và anh H không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Bùi Hữu H và chị Trương Thị Thúy N thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết đồng thời xác nhận không có nợ chung.

- Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ anh Bùi Hữu H và chị Trương Thị Thúy N phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh chị đã nộp theo biên lai thu số 009582 ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi Hnh án dân sự quận H, tHnh phố Đà Nẵng.

Anh H và chị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSNDQ. H.
- CCTHADSQ. H
-UBND p. T
- Lưu hồ sơ

Phạm Khắc Tường